

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày: 06/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU – TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Bá Khiên

2. Bà Phạm Thị Lan

- *Thư ký phiên toà:* Ông Hà Thế Anh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:* Ông Đặng Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/HSST ngày 01/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 22/10/2020 đối với các bị cáo:

1. **Hà Văn N** tên gọi khác (không), sinh ngày 25/6/ 1983 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Hà Văn Th, sinh năm 1960 và bà Khả Thị Ư, sinh năm 1959; Có vợ là Hà Thị S, sinh năm 1986(Đã ly hôn).

Tiền án: có 01 tiền án tại bản án số: 30/2008/HSST ngày 02/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bút, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 780.000 đồng tiền sung công vào ngày 01/10/2020(nộp sau thời điểm phạm tội). Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 17/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 25/7/2018 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 22 tháng. Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/6/2020, chuyển tạm giam ngày 19/6/2020. Có mặt.

2. **Hà Văn H** tên gọi khác (không), sinh ngày 05/12/ 1983 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Hà Văn Đ, sinh năm 1957 và bà Hà Thị M, sinh năm 1958; Có vợ là Ngân Thị Kh, sinh năm 1984 và có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2020, chuyển tạm giam ngày 19/6/2020. Có mặt.

3. **Lò Văn P** tên gọi khác (không), sinh ngày 29/4/ 1980 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố V(xóm Văng cũ), thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Lò Văn S(Đã chết) và bà Hà Thị I, sinh năm 1954; Có vợ là Khả Thị Ó, sinh năm 1986 và có 01

con. Tiền án, tiền sự: Không, về nhân thân: xấu, Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2020, chuyển tạm giam ngày 19/6/2020. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/6/2020, tổ công tác Công an huyện Mai Châu làm nhiệm vụ tại xóm tiểu khu, xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đã bắt quả tang Hà Văn N, Hà Văn H và Lò Văn P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 gói nhỏ bên trong có chất bột màu trắng, 01 gói ni lon bên trong có 01 mảnh viên nén màu hồng cùng 02 xe mô tô BKS 28M1- 01822 và 28M1- 07198.

Hà Văn N, Hà Văn H và Lò Văn P khai nhận:

Do cả ba đều là người nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 11/6/2020, Hà Văn H đến nhà Hà Văn N ở bản Sài khao, xã CHg Châu chơi. Tại đây N chủ động rủ H góp tiền để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, mỗi người góp 50.000 đồng, sau đó H lấy xe mô tô BKS 28M1- 01822 của gia đình chở N đi mua ma túy. Khi đến địa phận xóm Đồng Bảng, xã Đồng Tân thì gặp Lò Văn P cũng góp vào 50.000 đồng để Hà Văn N đi mua ma túy. N gặp một người đàn ông không quen biết và đã nhờ người đàn ông này mua 01 gói ma túy với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được Hà Văn N, Hà Văn H cùng Lò Văn P đi xe mô tô tìm địa điểm để cùng nhau sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Châu bắt giữ.

Quá trình điều tra thể hiện các bị cáo tự ý lấy xe mô tô vào mục đích đi mua ma túy nhưng chủ phương tiện không hay biết, ngày 03/9/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại phương tiện cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Bản kết luận giám định số: 170/KLGD-CAT-PC09, ngày 18/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì của Hà Văn N, Hà Văn H và Lò Văn P có khối lượng là 0,12 gam, là ma túy loại Heroine. Mảnh viên nén màu hồng Hà Văn N, Hà Văn H và Lò Văn P có khối lượng 0,05 gam là ma túy loại Me thamphetamine.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKS - HS ngày 01/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai đã truy tố Hà Văn N, Hà Văn H và Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cụ thể đối với các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự : Xử phạt Hà Văn N từ 24 đến 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự : Xử phạt Hà Văn H từ 18 đến 24 tháng tù, Lò Văn P từ 12 đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy của các bị cáo để tiêu hủy.

Đối với người đàn ông là người mà N khai đã bán ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên đầy đủ, không biết địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

Áp dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Các bị cáo Hà Văn N, Hà Văn H Và Lò Văn P đều tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Do các bị cáo là người nghiện ma túy, ngày 11/6/2020 đã cùng nhau góp mỗi người 50.000 đồng để mua 0,05 gam Me tham phe tamime và 0,12 gam Hêroine với mục đích cùng nhau sử dụng chung. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, biên bản hỏi cung và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Hà Văn N, Hà Văn H và Lò Văn P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích ma bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, là đồng phạm giản đơn, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa

phương. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã cố tình phạm tội.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và cá thể hóa hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Bị cáo Hà Văn N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép 0,17 gam ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện nên bị cáo đã cố tình phạm tội. Bị cáo có vai trò chính trong vụ án, là người chủ động rủ Hà Văn H góp tiền sau đó cùng H đi mua ma túy. Về nhân thân thể hiện là người nghiện ma túy, đã hai lần bị xử phạt hình phạt tù có thời hạn. Tại bản án số: 30/HS-ST ngày 02/5/2008 mặc dù đã nộp đầy đủ hai khoản tiền nhưng thời điểm nộp sau khi bị cáo đã phạm tội ngày 11/6/2020 nên bị cáo vẫn phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm, tuy nhiên bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hà Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã cố tình phạm tội. Bị cáo là người góp 50.000 đồng và tích cực chuẩn bị xe mô tô của gia đình để cùng Hà Văn N đi mua ma túy. Về nhân thân thể hiện là người nghiện ma túy, tuy nhiên bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lò Văn P có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã cố tình phạm tội. Bị cáo đã góp 50.000 đồng để cùng Hà Văn N đi mua ma túy. Về nhân thân thể hiện là người nghiện ma túy, tuy nhiên bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, các bị cáo đều là người nghiện ma túy sống chung với gia đình, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo: Đối khối lượng Methamphetamine và Heroine sau giám định cần phải tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Văn N, Hà Văn H và Lò Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về mức hình phạt:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự : Xử phạt bị cáo Hà Văn N 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/6/2020.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38 điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự xử phạt:

+ Hà Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/6/2020.

+ Lò Văn P 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/6/2020.

3.Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự , Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu để tiêu hủy vật chứng sau: 01(một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có chữ Công an tỉnh Hòa Bình- Phòng kỹ thuật hình sự, mẫu giám định ma túy,CBGĐ: Đỗ Thành Công số nhận giám định: 170 ngày 12/6/2020, số thông báo KLGD 170 ngày 18/6/2020 cơ quan trưng cầu: Cơ quan CSĐT huyện Mai Châu số: 28 ngày 11/6/2020. Tên đối tượng Hà Văn N, Hà Văn H và Lò Văn Phương, tên mẫu vật Hê roine , số lượng 01(0,06g), Me tham phetamine số lượng 01(0,03g). Mặt sau phong bì có chữ ký của cán bộ niêm phong là Đỗ Thành Công và Đinh Công Mão được đóng dấu giáp lai bằng 05 dấu tròn, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng và đặc điểm của vật chứng đã được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 03/THA ngày 28/10/2020.

3.Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã CHg Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu HS;
- Lưu cặp án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Hưng

